

Nhà thơ Chế Lan Viên (1920-1989)

Trong chương trình VHNT tuần rồi nhà phê bình văn học Trần Mạnh Hào đã cho chúng ta biết một vài nhân vật cao cấp trong hệ thống chính trị của đảng Cộng sản Việt Nam đã trăn trở, nhận chân lại sự thật về hệ thống mà họ đã hết lòng phục vụ trong suốt cuộc đời để rồi cuối cùng phát hiện ra sự hy sinh của mình là vô ích.

Mặc Lâm, biên tập viên RFA

2012-01-14



Nhà thơ Chế Lan Viên và tác phẩm "Điều tàn"

Photo courtesy of NXB Văn học

Trong những khuôn mặt ấy trong giới văn nghệ sĩ có hai người nổi tiếng là **Nguyễn Khải** và **Chế Lan Viên**.

Thiên tài

Tuần trước chúng ta đã biết phần nào về nhà văn Nguyễn Khải, hôm nay mời quý vị theo dõi tiếp câu chuyện của tác giả tập thơ Điều Tàn, người đi vào nền văn học Việt Nam khi chưa qua khỏi lứa tuổi 16. Chế Lan Viên là một nhà thơ lớn là điều không ai có thể từ chối, tuy nhiên con đường phục vụ cách mạng bằng thi ca của ông là một chuỗi sai lầm mà ông tự nhận vào lúc cuối đời đáng để cho nhiều người suy nghĩ.

Mặc Lâm: *Bây giờ xin quay lại với nhà văn Trần Mạnh Hào, thưa ông để tiếp tục chương trình, xin ông nói qua về con người và sự nghiệp của nhà thơ Chế Lan Viên như ông được biết qua kinh nghiệm cá nhân như thế nào?*

Nhà văn Trần Mạnh Hào: Ông Chế Lan Viên là lớp đàn anh ông Nguyễn Khải. Trong Hội Nhà Văn Việt Nam người ta nói thế hệ tiền chiến thì người thông minh nhất, sắc sảo nhất là Chế Lan Viên, còn thế hệ cầm bút thời chống Pháp người thông minh nhất, uyên bác nhất là Nguyễn Khải. Hai ông đó nói rồi thì người ta khó nói lại lắm. Trong đám đông khi hai ông ấy lý luận thì rất khó nói lại vì họ rất thông minh, trí thức. Ông Chế Lan Viên năm 1937 ông ấy mới 16 tuổi đã cho in tập thơ Điều Tàn làm kinh ngạc cả nền văn học nước nhà và ông Hoài Thanh đánh giá như một thiên tài. Rõ ràng ông Chế Lan Viên xuất hiện với tư cách là một thiên tài.

Chế Lan Viên quê ở Quảng Trị nhưng học ở Quy Nhơn. Ông ấy trưởng thành trong nhóm thơ ở Quy Nhơn và khi cách mạng đến năm 1945 thì ông ấy rất vui về đi theo và tôi cho rằng đi theo như thế là thật lòng bởi vì cả tuổi thơ của ông ấy là thời thuộc địa. Dân Việt Nam năm 45 đều vui mừng cả vì nước nhà đã dành được độc lập. Rất nhiều văn nghệ sĩ, các nhà tư bản, địa chủ theo cách mạng, kháng chiến rất nhiều. Sau này những người Việt Minh họ đứng ra lãnh đạo cuộc kháng chiến chống Pháp và dần dần cuộc kháng chiến chống Pháp lái qua ý nghĩa cộng sản, tức là đấu tranh giai cấp và loại những giai cấp không cùng với mình như địa chủ, tư sản là phải tiêu diệt cho nên nó mới tạo ra cuộc mất đoàn kết vĩ đại trong lịch sử dân tộc. Chia rẽ nhất từ trước tới giờ dân tộc ta chưa bao giờ chia rẽ như thế.

Một số người vẫn trung thành đi theo và vào đảng như Chế Lan Viên. Năm 48-49 gì đó ông ấy vào đảng và đi theo cho đến cùng. Rất nhiều trí thức, rất nhiều văn nghệ sĩ họ về thành, đình tề. Ví dụ như Doãn Quốc Sỹ nằm trong nhóm viết văn ở khu Việt Bắc với ông Nguyễn Tuân, Ngô Tất Tố.

Ba tập thơ sám hối



Gia đình văn chương họ Chế. Photo courtesy of danluan.org.

Ông Chế Lan Viên theo cách mạng khởi nguồn là thật nhưng sau này đã nhận thức ra nhưng không thể nói lên được. Ông nhận thức con đường mình đã đi là giả nhưng không thể nói được vì đã trót đi cứ đi như vậy mãi...

Mặc Lâm: Vào năm 1991 rất nhiều người đã thích thú trước sự xuất hiện của bài thơ Bánh Vẽ. Đây có thể xem là một tuyên ngôn không khoan nhượng của nhà thơ trước sự thật mà ông chiêm nghiệm trong hơn nửa thế kỷ. Xin ông cho biết về bài thơ này...

Nhà văn Trần Mạnh Hảo: Đây là bài thơ ông Chế Lan Viên viết về sự nhầm lẫn của ông ấy, ông biết là bánh vẽ mà vẫn phải ăn. Tôi xin đọc:

Bánh vẽ

*Chưa cần cảm lên nếm, anh đã biết là bánh vẽ
Thế nhưng anh vẫn ngồi vào bàn cùng bè bạn
Cầm lên nhấm nháp
Chả là nếu anh từ chối
Chúng sẽ bảo anh phá rối*

*Đêm vui
Bảo anh không còn có khả năng nhai
Và đưa anh từ nay ra khỏi tiệc...
Thế thì còn dịp đâu nhai thứ thiệt?
Rót cuộc anh lại ngồi vào bàn
Như không có gì xảy ra hết
Và những người khác thấy anh ngồi
Họ cũng ngồi thôi
Nhai nhồm nhoàm*

(Prométhée 86, Văn học và Dư luận, 8-1991)

Ông Chế Lan Viên biết mình đang ăn bánh vẽ nhưng vẫn phải nhai ngòm ngoàm. Ông biết con đường mình đi là sai trái nhưng vẫn phải đi. Đây là bi kịch, là nỗi đau của trí thức. Thà anh ngu đi anh không biết anh lờ đi hoàn toàn... ở đây anh biết con đường anh đi là giả mà vẫn phải ca ngợi là chân lý, là tốt đẹp thì đây là sự đau đớn quặn quại. Đây là sự vong thân lớn. Đây có thể gọi là bán linh hồn cho quỷ như Goethe đã viết con người đã bán linh hồn cho quỷ để đổi lấy sung sướng.

Thác Bayon bốn mặt

Mặc Lâm: Chúng tôi chú ý đến một bài thơ rất lạ của Chế Lan Viên sáng tác từ năm 1998 đó là bài “Tháp Bayon bốn mặt” có những câu như:

*Anh là tháp Bay-on bốn mặt
Giấu đi ba, còn lại đây là anh
Chỉ mặt đó mà nghìn trò cười khóc
Làm đau ba mặt kia trong cõi ẩn hình....*

Bài thơ này đã mở ra một suy tưởng khác của nhà thơ Diêu Tàn bởi thao thức với cái triết lý sống nhiều mặt của văn nghệ sĩ trong đó có cả nhà thơ. Phải chăng Chế Lan Viên phản ứng mạnh hơn, trí tuệ hơn trong bài thơ này so với trước đó là bài Bánh Vẽ sáng tác vào năm 1991 rất trực diện và trần trụi?

Nhà văn Trần Mạnh Hảo: Bài “Thác Bayon bốn mặt” là bài thơ lớn của Chế Lan Viên. Bài thơ này có một khái quát tổng hợp về triết học và thần học. Ý nghĩa lớn của nó là về triết học chứ còn ý nghĩa xã hội, chính trị thì tôi nghĩ nó cũng nhỏ thôi. Tức là bản thân con người ta nó tồn tại không phải 4 mặt mà rất nhiều mặt trong mỗi chúng ta.

Đạo Phật có Phật Bà nghìn mắt nghìn tay bốn mặt của Ấn Độ giáo truyền qua Campuchia bốn mặt quay về bốn hướng. Con người có những mặt quay về các hướng khác nhau, nó thể hiện thần học và triết học. Chế Lan Viên tức nhiên cũng nói ý nghĩa chính trị trong đó rằng những gương mặt mà tôi chường ra chưa phải là gương mặt thật của tôi vì gương mặt thật của tôi chưa thể hiện ra được, bài thơ này nó có ý đó.

Bài thơ đó về mặt triết học nói về thân phận con người. Để mà làm người thì phải đi qua rất nhiều những con đường giả hình. Đi qua cái giả, từ cái giả chưa chắc đã nhận chân sự thật. Mọi cái anh tưởng là thật thì đây là giả. Trong thần học, trong Phật giáo hay Ấn Độ giáo thì con người sinh ra và lớn lên bị ảo tưởng, bị sự dối trá của chính bản thân mình nó lừa mình cho nên tìm ra sự thật trong cuộc đời của chúng ta rất khó.

Nhưng ở đây cũng có thể nói đau đớn của Chế Lan Viên là cái gương mặt thật của anh phải giấu đi trong tấm tối của cái sâu thẳm trong tâm hồn mình chưa có dịp để trình ra với mọi người.

Chế Lan Viên đã trình ra mặt thật của ông ấy trong ba di cao thơ rất lớn của ông ấy vào lúc cuối đời và ông đã nói thật hết gần như toàn bộ con người của mình và phủ nhận con đường ông đã đi. Ông bị đi chứ không phải được đi và ông đau đớn vô cùng khi nhận thức ra điều đó.

Toàn bộ cuộc đời Chế Lan Viên nếu không có ba tập thơ sám hối này thì ông chỉ là một bồi bút của một chế độ toàn trị mà thôi.

Mặc Lâm: Trong ba tập thơ đó thì “*Bánh Vẽ*” chúng ta đã nói qua còn bài “*Trừ đi*” thì sao?

Nhà văn Trần Mạnh Hảo: “Trừ đi” của ông ấy là thẳng thừng ngược lại. Nhiều người đọc bài thơ nhưng không để ý tới từ “đi”. Mà cộng vào thì tao trừ đi!

Trừ Đi

*Sau này anh đọc thơ tôi nên nhớ
Có phải tôi viết đâu! Một nửa
Cái cần đưa vào thơ, tôi đã giết rồi
Giết một tiếng đau – giết một tiếng cười
Giết một kỷ niệm – giết một ước mơ – tôi giết
Cái cánh sắp bay – trước khi tôi viết
Tôi giết bão ngoài khơi cho được yên ổn trên bờ
Và giết luôn mặt trời lên trên biển – Giết mưa
Và giết cả cỏ trong mưa luôn thể
Cho nên câu thơ tôi gầy còm như thế
Tôi viết bằng xương thối, không có thịt của mình
Và thơ này rơi đến tay anh
Anh bảo đấy là tôi.
Không phải!
Nhưng cũng chính là tôi – Người có lỗi
Đã phải giết đi bao nhiêu cái
Có khi không có tội như mình*

(Tập chí Văn, Paris 1992)

Mặc Lâm: Có một điều đáng kinh ngạc là Chế Lan Viên có thể là người duy nhất thừa nhận rằng do những giọng thơ tuyên truyền ca tụng của ông mà hàng ngàn con người đã chết trong trận Mậu Thân. Đây có thể nói chính xác là lời sám hối của một người có lương tri dám nhìn sự thật về tác hại của những lời giả dối của mình trong thơ ca, xin ông đọc cho thính giả nghe bài thơ hiếm có này...

Nhà văn Trần Mạnh Hảo:

Ai? Tôi!

*Mậu Thân 2.000 người xuống đồng bằng
Chỉ một đêm, còn sống có 30
Ai chịu trách nhiệm về cái chết 2.000 người đó?
Tôi!*

*Tôi - người viết những câu thơ cổ võ
Ca tụng người không tiếc mạng mình
trong mọi cuộc xung phong.
Một trong ba mươi người kia ở mặt trận về sau mười năm
Ngồi bán quán bên đường nuôi đàn con nhỏ*

*Quán treo huân chương đầy, mọi cỡ,
Chả huân chương nào nuôi được người lính cũ!
Ai chịu trách nhiệm vậy?
Lại chính là tôi!*

*Người lính cần một câu thơ giải đáp về đời,
Tôi ú ớ.
Người ấy nhắc những câu thơ tôi làm người ấy xung phong
Mà tôi xấu hổ.
Tôi chưa có câu thơ nào hôm nay
Giúp người ấy nuôi đàn con nhỏ
Giữa buồn tủi chua cay vẫn có thể cười*

(Rút trong sổ tay thơ tập 5 của tác giả)

Hãy thoát khỏi thân phận bồi bút



Nhà văn Nguyễn Khải. Photo courtesy of Quê Choa.

Mặc Lâm: *Vâng thưa ông Trần Mạnh Hảo, để kết thúc buổi mạn đàm hôm nay xin ông cho một kết luận về hai khuôn mặt Nguyễn Khải và Chế Lan Viên theo như kinh nghiệm sống cùng của ông đối với hai tài năng này.*

Nhà văn Trần Mạnh Hảo: Ông Chế Lan Viên là người tài nhất trong thế hệ Tiền Chiến mà trong những năm theo cộng sản ở miền Bắc từ năm 54 đến năm 75. Ông viết vẫn hay và có

thể hay hơn thời Điều Tàn. Còn Huy Cận, Xuân Diệu thì chỉ tài trong tiền chiến thôi chứ tới sau này thì chỉ có Chế Lan Viên là người vẫn viết hay.

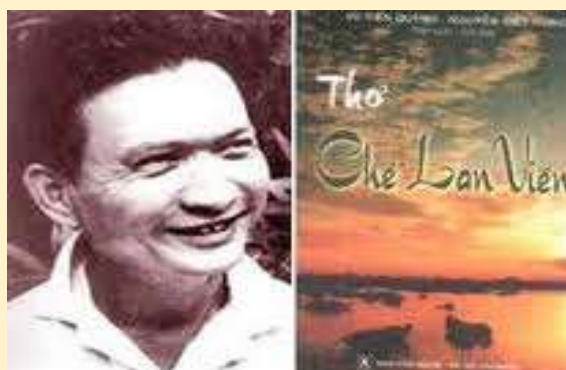
Chế Lan Viên là một thiên tài còn Nguyễn Khải là tài năng lớn. Hai tài năng đại diện cho hai thế hệ, một thế hệ tiền chiến và một thế hệ chống Pháp đã nói lại cho thế hệ chúng tôi và các thế hệ mai sau rằng bất hạnh thay cho đất nước, cho quê hương chúng ta đã bị bắt đi theo một con đường sai lầm, đau khổ. Và bây giờ cái khao khát của Chế Lan Viên và Nguyễn Khải nhấn với hậu thế rằng con đường đi của các ông ấy là các ông ấy bị đi chứ không phải được đi và đây là con đường đau khổ, con đường đầy nước mắt, con đường không có sự thật và chân lý đi cùng. Cuối đời may mắn là các ông còn trôi lại với hậu thế. Các ông ấy nhận chân ra điều đó và để lại cho thế hệ mai sau rằng hãy noi gương các ông mà thoát khỏi cái thân phận bồi bút theo đóm ăn tàn, thân phận đau đớn nhục nhã của người cầm bút, người trí thức.

Mặc Lâm: *Xin cảm ơn nhà văn Trần Mạnh Hảo về buổi nói chuyện ngày hôm nay. Thưa quý vị thính giả chúng ta vừa biết thêm một chút sự thật về hai người, một là nhà văn Nguyễn Khải và hai là nhà thơ Chế Lan Viên về những những u uất của họ trong những lúc cuối đời. Xin kính chào hẹn gặp lại vào tuần sau cũng trên làn sóng này.*

Nguồn: <http://www.rfa.org/vietnamese/programs/LiteratureAndArts/che-lan-vien-mlam-01142012135837.html>

www.vietnamvanhien.net

Vài Nét về Chế Lan Viên



(danchimviet.info)

Chế Lan Viên tên thật là Phan Ngọc Hoan sinh ngày 20/10/1920 tại Quảng Trị. Mất ngày 19/6/1989 tại Sài Gòn.

Tác phẩm chính của Chế Lan Viên

Thơ

- ♦ *Điều tàn* (1937)
- ♦ *Gửi các anh* (1954)

- ✦ *Ánh sáng và phù sa* (1960)
- ✦ *Hoa ngày thường - Chim báo bão* (1967)
- ✦ *Những bài thơ đánh giặc* (1972)
- ✦ *Đổi thời mới* (1973)
- ✦ *Ngày vĩ đại* (1976)
- ✦ *Hoa trước lăng Người* (1976)
- ✦ *Dải đất vùng trời* (1976)
- ✦ *Hái theo mùa* (1977)
- ✦ *Hoa trên đá* (1984)
- ✦ *Tuyển tập thơ Chế Lan Viên* (tập I, 1985; tập II, 1990)
- ✦ *Ta gửi cho mình* (1986)
- ✦ *Di cao thơ I, II, III* (1992, 1993, 1995)
- ✦ *Tuyển tập thơ chọn lọc*

Văn

- ✦ *Vàng sao* (1942)
- ✦ *Thăm Trung Quốc* (bút ký, 1963)
- ✦ *Những ngày nổi giận* (bút ký, 1966)
- ✦ *Bác về quê ta* (tạp văn, 1972)
- ✦ *Giờ của đô thành* (bút ký, 1977)
- ✦ *Nàng tiên trên mặt đất* (1985)

Tiểu luận phê bình

- ✦ *Kinh nghiệm tổ chức sáng tác* (1952)
- ✦ *Nói chuyện thơ văn* (1960)
- ✦ *Vào nghề* (1962)
- ✦ *Phê bình văn học* (1962)
- ✦ *Suy nghĩ và bình luận* (1971)
- ✦ *Bay theo đường bay dân tộc đang bay* (1976)
- ✦ *Nghĩ cạnh dòng thơ* (1981)
- ✦ *Từ gác Khuê Văn đến quán Trung Tân* (1981)
- ✦ *Ngoại vi thơ* (1987)
- ✦ *Nàng và tôi* (1992)

Nguồn: https://vi.wikipedia.org/wiki/Ch%E1%BA%BF_Lan_Vi%C3%AAn



vietnamvanhien.net